

Số: 05/2024/QĐST-DS

Bố Trạch, ngày 03 tháng 4 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2024/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản và tranh chấp hui”.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Hồng B, sinh năm: 1985; Trú tại: Tổ dân phố X, thị trấn P, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Bà Phan Thị T, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn P, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về nghĩa vụ thanh toán: Theo Giấy chót chân hui ngày 04/5/2020 và quá trình góp hui của bà Phan Thị T tính đến tháng 8/2023, bà Thoa còn nợ bà Đỗ Thị Hồng B tổng số tiền 90.000.000 đồng. Theo 02 Giấy mượn tiền cùng ngày 01/10/2020 bà Phan Thị T còn nợ của bà Đỗ Thị Hồng B tổng số tiền là 480.500.000 đồng. Nợ lãi do vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với các khoản nợ trên tính đến thời điểm hòa giải là 112.000.000 đồng. Đối với yêu cầu trả lãi, bà B chỉ yêu cầu bà T thanh toán số tiền lãi là 55.000.000 đồng. Tổng số nợ bà Phan Thị T phải thanh toán cho

bà Đỗ Thị Hồng B là 625.500.000 (Sáu trăm hai mươi lăm triệu năm trăm nghìn) đồng, trong đó nợ gốc 570.500.000 đồng, nợ lãi theo yêu cầu 55.000.000 đồng.

2.2. Về lộ trình trả nợ: Bà Phan Thị T có nghĩa vụ thanh toán cho bà Đỗ Thị Hồng B theo lộ trình hàng tháng, mỗi tháng 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng, thời hạn vào ngày cuối cùng của tháng cho đến khi thanh toán hết khoản nợ. Thời điểm thi hành nghĩa vụ của lộ trình đầu tiên là vào ngày 30/4/2024.

2.3. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bà Phan Thị T vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bất kỳ tháng nào, bà Đỗ Thị Hồng B có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án thi hành án thi hành Quyết định cộng nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự.

Kể từ ngày có Đơn yêu cầu thi hành án của bà Đỗ Thị Hồng B, bà Phan Thị T còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản nợ.

2.4. Về án phí: Bà Phan Thị T phải chịu 14.500.000 (Mười bốn triệu năm trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho bà Đỗ Thị Hồng B số tiền tạm ứng án phí 18.068.745 (Mười tám triệu không trăm sáu mươi tám nghìn bảy trăm bốn mươi lăm) đồng, bà B đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch theo Biên lai thu tiền số 31/AA/2021/0002830 ngày 10/10/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bồ Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bồ Trạch;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HSVA.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Lê Quang Minh**